

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST  
Ngày: 27/5/2022  
V/v “Tranh chấp đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Khanh  
Ông Lương Phi Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:**  
Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2021/TLST-DS ngày 01/12/2021 về “Tranh chấp đòi lại tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có:

1.1. Ông Dương Hữu T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

1.2. Ông Huỳnh Hoàng N, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu vực 1, phường L, thị xã M, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

*(Theo văn bản ủy quyền ngày 20/11/2021)*

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ 17, ấp N, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 08/7/2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Thị Hồng P có ông Huỳnh Hoàng N và ông Dương Hữu T đại diện theo ủy quyền trình bày: Vào ngày 10/11/2018, bà P có cho bà Nguyễn Thị Bích L mượn số tiền 100.000.000đồng, hai bên có lập giấy mượn tiền với nội dung thỏa thuận sau 06 tháng kể từ ngày mượn tiền thì bà L sẽ trả lại, không ghi lãi suất nhưng theo thỏa thuận thực tế thì bà L sẽ trả lãi là 1.66%/tháng tuy nhiên sau khi nhận tiền thì bà L không đóng tiền lãi. Đến ngày 10/5/2019, bà P yêu cầu bà L trả lại số tiền cho mượn nhưng bà L nhiều lần trốn tránh không trả. Nay bà P có ông N và ông T đại diện theo ủy quyền yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Bích L có trách nhiệm trả lại số tiền 154.780.000đồng, trong đó nợ gốc là 100.000.000đồng và tiền lãi từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/7/2021 là 33 tháng x lãi suất 1.66%/tháng = 54.780.000đồng.

- Bị đơn Nguyễn Thị Bích L mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 141/2021/TB-TLVA ngày 01/12/2021; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 689/2021/TB-TA ngày 21/12/2021; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 56/2022/TB-TA ngày 17/01/2022; Thông báo số 57/2022/TB-TA ngày 17/01/2022 (lần 1) v/v có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 267/2022/TB-TA ngày 29/3/2022; Thông báo số 210/2022/TB-TA ngày 30/3/2022 (lần 2) v/v có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng bà L không cung cấp bản khai ý kiến và không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Hồng P.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn Lê Thị Hồng P có ông Huỳnh Hoàng N và ông Dương Hữu T đại diện theo ủy quyền rút một yêu cầu khởi kiện không yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu bà L trả cho bà P số tiền 100.000.000đồng.

- Bị đơn Nguyễn Thị Bích L đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà P khởi kiện bị đơn Nguyễn Thị Bích L có nơi cư trú tại xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, do đó Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 17/11/2021 bà P khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay với bà L đòi số tiền 100.000.000 đồng theo giấy mượn tiền lập ngày 10/11/2018 và yêu cầu tính lãi từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/7/2021 là 33 tháng x lãi suất 1.66%/tháng = 54.780.000đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay ông N và ông T đại diện cho bà P chỉ yêu cầu bà L trả lại số tiền 100.000.000đồng.

Xét yêu cầu tranh chấp của nguyên đơn bà P đối với bị đơn bà L về đòi lại tài sản là số tiền 100.000.000đồng là tranh chấp “quyền đòi lại tài sản” theo quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015 nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện theo khoản 2 Điều 155 Bộ luật dân sự năm 2015.

[1.3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bà P có ông N và ông T đại diện theo ủy quyền rút một yêu cầu khởi kiện không yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu bà L trả cho bà P số tiền 100.000.000đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của đại diện nguyên đơn là phù hợp theo quy định của pháp luật nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trả số tiền lãi 54.780.000đồng của nguyên đơn Lê Thị Hồng P đối với bị đơn Nguyễn Thị Bích L theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

[1.4] Ngày 11/5/2022, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh mở phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất, bà Nguyễn Thị Bích L đã được tổng đạt hợp lệ: Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập xét xử vào ngày 25/4/2022 bằng hình thức niêm yết nhưng bà L vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay, bà L đã

được tổng đạt hợp lệ bằng hình thức niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập xét xử vào ngày 12/5/2022 nhưng bà L vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do bị đơn bà L đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Thị Bích L.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà L trả số tiền 100.000.000đồng, xét thấy:

Giấy mượn tiền viết ngày 10/11/2018 do bà P cung cấp thể hiện bà L có mượn của bà P số tiền 100.000.000đồng, không ghi lãi suất, thời hạn trả sau 06 tháng kể từ ngày mượn tiền, ông N và ông T đại diện cho bà P xác định nội dung giấy mượn tiền là do bà P viết nhưng chữ ký dưới mục “người nhận tiền” là do bà L ký tên, đối với dòng chữ ghi họ tên “Nguyễn Thị Bích L” dưới mục “người nhận tiền” là do bà P viết thay vì bà L nhờ bà P viết dùm. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và Thông báo về việc có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng bà L không đến Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà P nên phải chịu hậu quả bất lợi theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó có căn cứ xác định “Giấy mượn tiền” viết ngày 10/11/2018 do bà P cung cấp thể hiện bà L có mượn của bà P số tiền 100.000.000đồng là có thật, nội dung thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận của các bên. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà P, buộc bà L có nghĩa vụ trả lại cho bà P số tiền 100.000.000đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 2 Điều 155, Điều 166, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trả số tiền lãi 54.780.000đồng của nguyên đơn Lê Thị Hồng P đối với bị đơn Nguyễn Thị Bích L.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Hồng P có ông Huỳnh Hoàng N và ông Dương Hữu T làm đại diện:

2.1. Buộc bà Nguyễn Thị Bích L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Hồng P số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

2.2. Về trách nhiệm do chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Lê Thị Hồng P có đơn yêu cầu thi hành án, bà Nguyễn Thị Bích L chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Bích L còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Bích L phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.870.000đồng (Ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012351 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã Bình Minh.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

5. Án xử công khai, bà Lê Thị Hồng P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Bích L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÝ THỊ THÚY QUỲNH**